

Tiền gửi đang thắng – vì sao đây vẫn có thể là lúc mua cổ phiếu?

Hiệu quả đầu tư 2026, kịch bản VN-Index 250 phiên và 10 cổ phiếu đáng tích lũy dài hạn

Tháng 10/2026

Phòng Tư vấn đầu tư Khách hàng cá nhân

Đặng Phú – phu.d@vdsc.com.vn

3 nội dung chính của báo cáo

01

HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ NĂM 2026

So sánh tiền gửi, quỹ, ETF, trái phiếu, vàng và các cách giải ngân trong năm 2026.

02

PHÂN TÍCH & DỰ PHÓNG THỊ TRƯỜNG

Độ rộng, định giá, các giai đoạn tương đồng và kịch bản VN-Index trong 250 phiên.

Lưu ý: Số lượng cổ phiếu trong các tính toán và mô phỏng phân tích thị trường: **161 cổ phiếu. Trong đó có 141 cổ phiếu thuộc sàn HOSE chiếm 88,5% vốn hóa VN-index.** 20 cổ phiếu còn lại thuộc sàn HNX được đưa vào vì chung ngành Chứng khoán, Bảo hiểm và Ngân hàng.

03

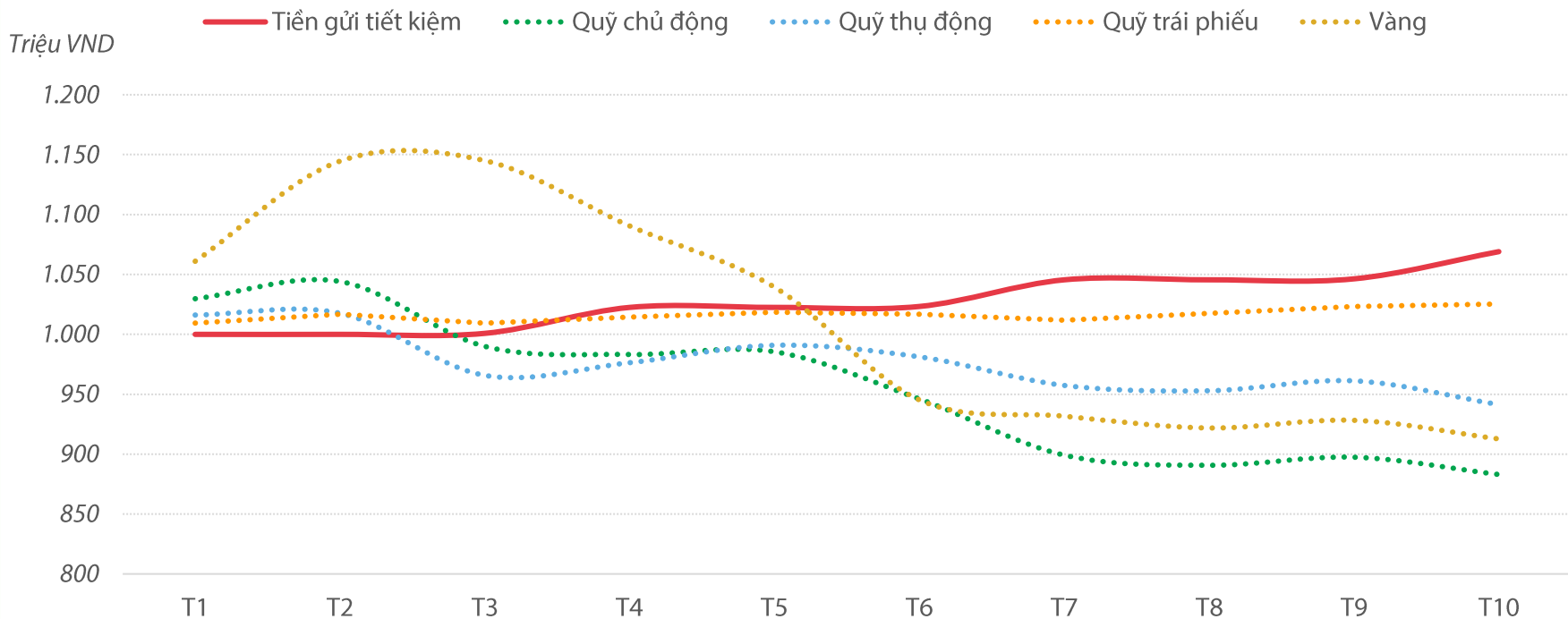
CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ & KIỂM CHỨNG DÀI HẠN

Top 10 cổ phiếu đồng thuận mua và kiểm chứng hiệu quả danh mục trong giai đoạn 2015–2026.

Điều kiện giả lập

- Thời gian: **01/01/2026 – 05/10/2026.**
- Số vốn ban đầu: **1 tỷ đồng.**
- Số vốn bỏ vào hàng tháng: **Không có**
- Tiền gửi ngân hàng: **Lãi suất 9%/năm, tính lãi hàng quý.**
- Quỹ chủ động: quỹ VEOF và DCDS chia đều tỷ trọng
- Quỹ thụ động: FUEVFNVD, FUEVN100, E1VFN30 chia đều tỷ trọng
- Quỹ trái phiếu: Quỹ VFF, DCBF, DCIP chia đều tỷ trọng
- Danh mục vàng: 100% vàng SJC giá bán ra.

Hình 1: Thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV) của các danh mục kể từ đầu năm 2026



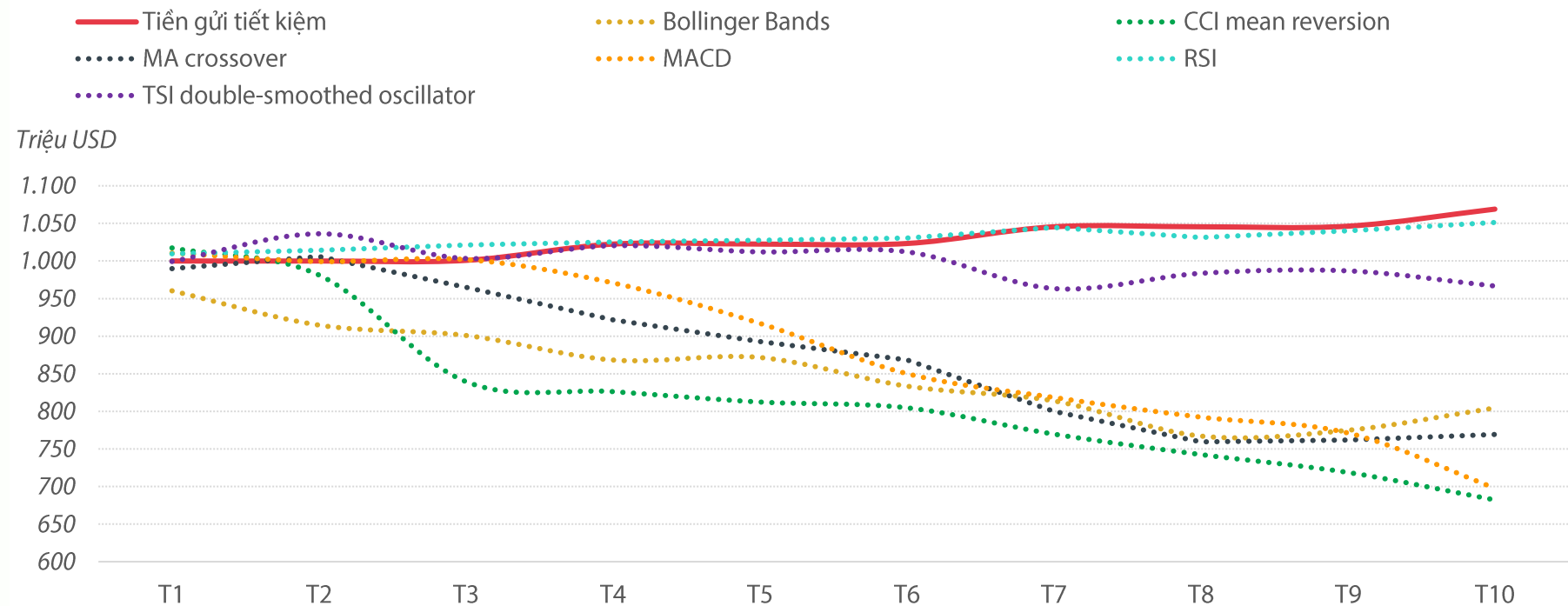
Nguồn: FinproX, VDSC tổng hợp. Ghi chú: Danh mục ETF chưa tính phí hàng năm

- Trong điều kiện kinh tế trong nước và quốc tế 9 tháng đầu năm thì để tiền vào tiền gửi lại mang lợi suất tốt nhất khi lãi suất tăng còn các tài sản khác nhất là vàng chứng kiến đà giảm rất sâu kể từ đầu năm.
- Dù trong 4 tháng đầu năm Vàng vẫn là lựa chọn đầu tư tốt, vàng giảm mạnh trong các tháng sau đó chủ yếu trước áp lực của lãi suất tăng của các nhà đầu cơ khi vay tiền để giao dịch tài sản tích lũy phổ biến này ở Việt Nam. Giá vàng trong nước hiện tại đã có lúc thấp hơn giá vàng quốc tế.
- Các quỹ cổ phiếu tương đối khó khăn một thị trường sideways và dòng vốn chỉ tập trung vào một số mã có vốn hóa lớn, nên lợi suất tốt nhất kể từ đầu năm lại là các quỹ trái phiếu khi mặt bằng lãi suất tăng

Điều kiện giả lập

- Thời gian: **01/01/2026 – 05/10/2026.**
- Số vốn ban đầu: **1 tỷ đồng.**
- Số vốn bỏ vào hàng tháng: **Không có**
- Tiền gửi ngân hàng: **Lãi suất 9%/năm, tính lãi hàng quý.**

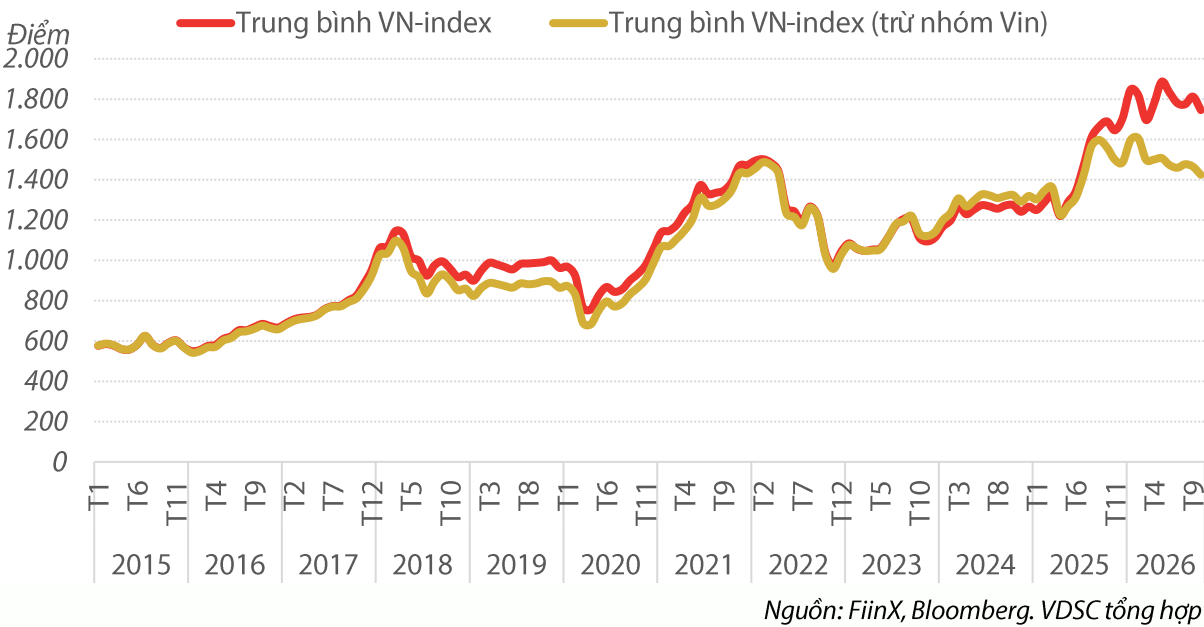
Hình 2: Thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV) của các danh mục theo các chiến lược giao dịch khác nhau kể từ đầu năm 2026



Nguồn: FinproX, VDSC tổng hợp.

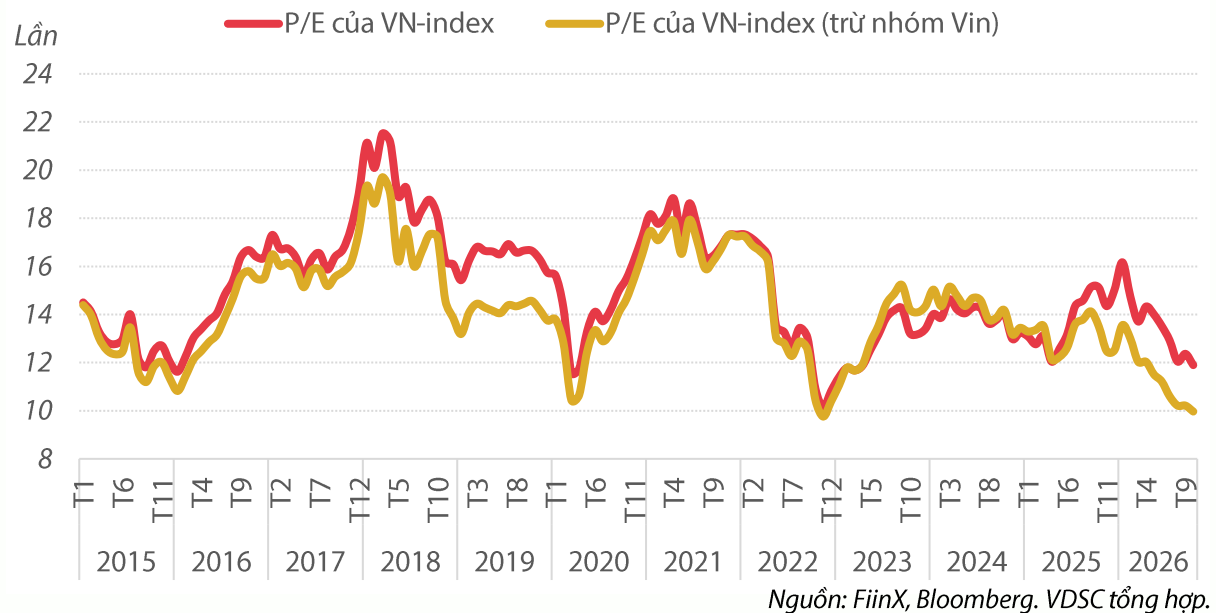
- Các chiến lược kỹ thuật đều có lợi suất không khả quan kể từ đầu năm khi thị trường đang bị áp lực lớn từ lãi suất tăng cao.
- Chỉ có chiến lược RSI là mang lại lợi suất gần tiền gửi tiết kiệm nhất nhưng chủ yếu là do **có quá ít điểm mua.**
- Các chiến lược khác phụ thuộc vào xu hướng và động lực thì có lợi suất thấp hơn hẳn khi có nhiều bull-trap hơn khiến cho các tín hiệu này đa phần là tín hiệu nhiễu.

Hình 3: Phân tích VN-index loại nhóm Vingroup

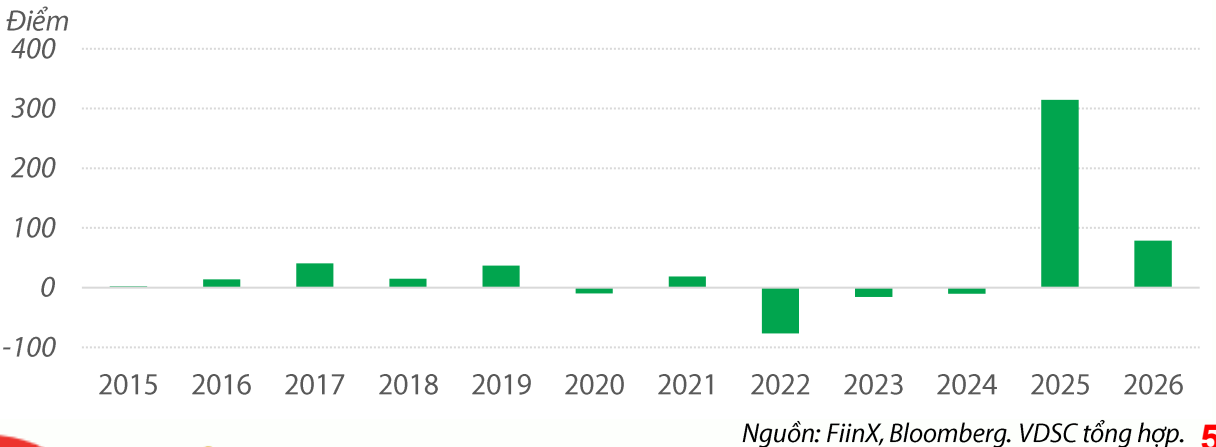


- Thị trường nhìn chung đã giảm từ đỉnh tháng 10 năm ngoái và được dẫn dắt chủ yếu bởi lực tăng rất mạnh của nhóm các cổ phiếu Vingroup. **Đóng góp của nhóm cổ phiếu này vào VN-index vẫn rất lớn, nó khiến cho VN-index trong giai đoạn này không mang tính đại diện cho đa số thị trường**
- Định giá thị trường đã ở mức thấp nhất trong 5 năm. **Với điều kiện thị trường chưa khả quan trong ngắn hạn thì giai đoạn hiện tại có thể là cơ hội tích lũy vị thế vào các cổ phiếu có cơ bản tốt với mức giá hấp dẫn để có lợi suất tốt trong dài hạn.**

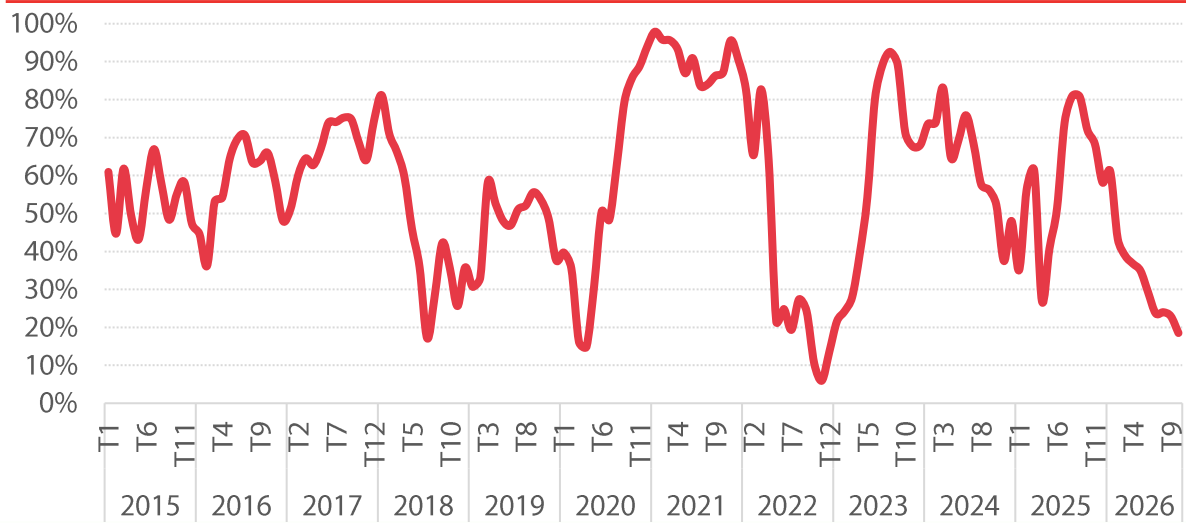
Hình 4: Phân tích định giá thị trường của VN-index loại nhóm Vingroup



Hình 5: Tổng điểm tác động vào index hàng năm của nhóm Vingroup



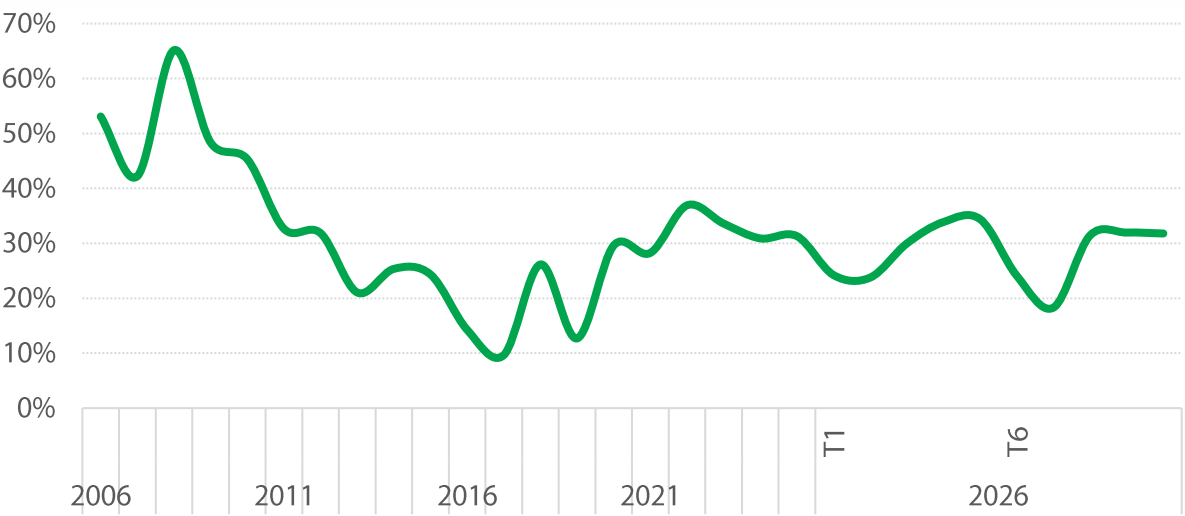
Hình 6: % Cổ phiếu giao dịch trên đường MA200



Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp.

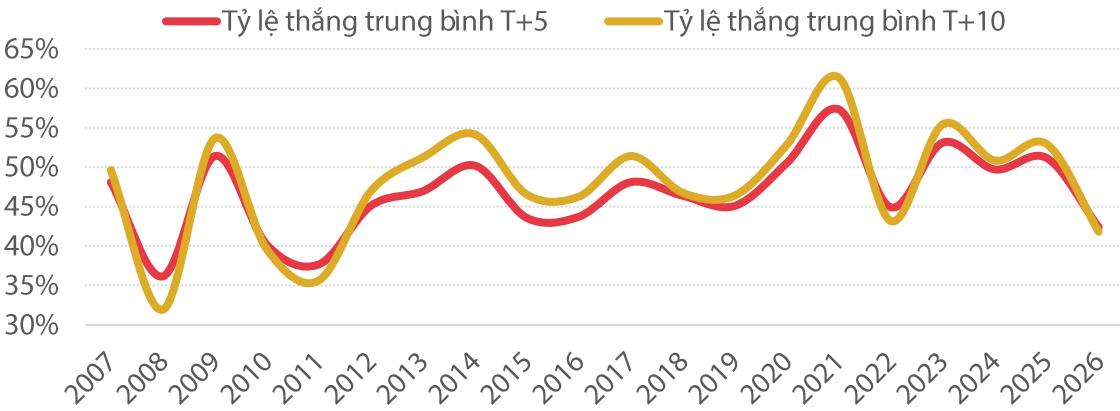
- Các cổ phiếu giao dịch trên đường MA200 đã xuống thấp nhất trong 4 năm. Hàm ý đang có rất nhiều cổ phiếu giao dịch ở dưới giá trị thực trong điều kiện thị trường hiện tại.
- Khả năng chọn cổ phiếu để đầu tư vào giai đoạn thị trường hiện tại sẽ rất quan trọng để danh mục có thể có lợi suất tốt trong dài hạn khi thị trường phục hồi và đi vào uptrend trở lại.
- Mức độ tập trung toàn thị trường cũng ở mức thấp. Có nghĩa là hiện tại thị trường đang không quá hoảng loạn mà các cổ phiếu tăng giảm sẽ phụ thuộc vào câu chuyện của từng cổ phiếu đó
- Thị trường hiện tại sẽ rất khó cho các chiến lược trading ngắn hạn khi tỷ lệ thắng trung bình trong T+5 và T+10 đã giảm xuống mức thấp nhất trong 5 năm.

Hình 7: Mức độ tập trung toàn thị trường



Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp. Ghi chú: Chỉ số càng cao có nghĩa là thị trường càng có độ tương quan cao giữa các nhóm cổ phiếu với nhau.

Hình 8: Tỷ lệ thắng trung bình khi mua và bán trong T +5 và T + 10



Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp. 6

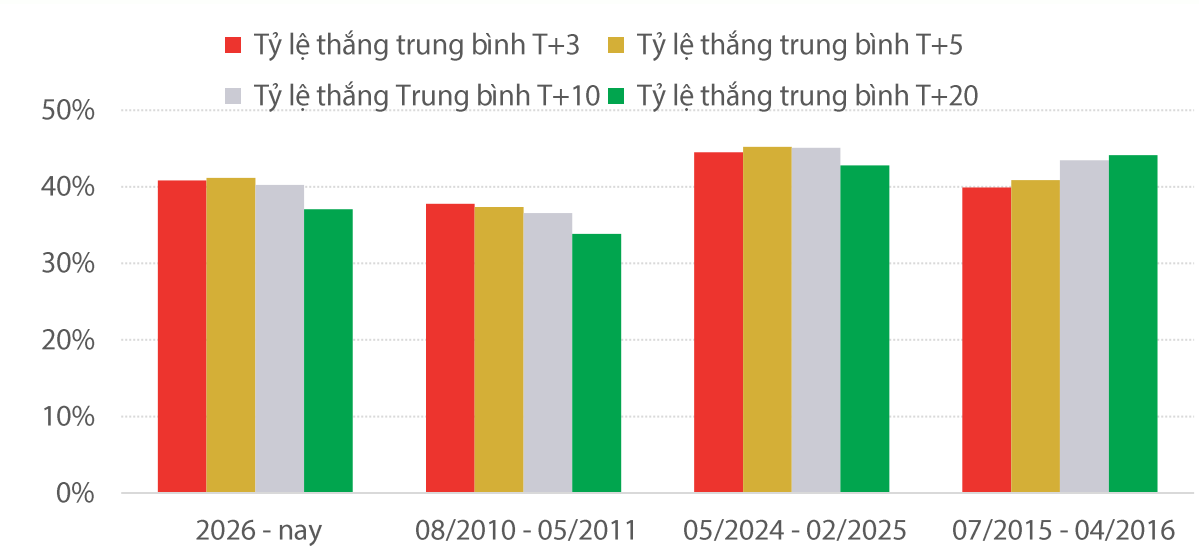
Bảng 1: Các giai đoạn thị trường giống 2026 - nay

Các giai đoạn giống giai đoạn từ đầu 2026-nay	Mức độ giống
08/2010 - 05/2011	66,0%
05/2024 - 02/2025	65,5%
07/2015 - 04/2016	64,8%

Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp. Ghi chú: Để định lượng sự tương đồng giữa các giai đoạn thị trường, chúng tôi chuyển hóa mỗi giai đoạn thành một vector đặc trưng gồm hai nhóm chính: **đặc điểm vĩ mô của chỉ số thị trường** (tổng suất sinh lời, độ dốc xu hướng, mức độ biến động, độ sụt giảm từ đỉnh, hành vi thanh khoản và mặt bằng định giá P/E, P/B) kết hợp với **đặc điểm vi mô toàn bộ 161 cổ phiếu** (độ rộng thị trường, tỷ lệ cổ phiếu tăng/giảm, tương quan dịch chuyển giá thuần túy, tương quan trọng số theo thanh khoản và lực kéo của thị trường chung). Toàn bộ dữ liệu của các đặc trưng này được chuẩn hóa theo Z-score trên từng chiều biến số nhằm đưa các đơn vị đo lường khác nhau về cùng một thước đo thống kê không thứ nguyên. Độ tương đồng giữa chu kỳ mục tiêu và lịch sử sau đó được định lượng bằng mô hình đồng thuận phân bố đều 20% trọng số cho 5 phương pháp hình học: đối chiếu nhịp biến động đường giá qua hệ số tương quan (Correlation trên chuỗi giá Base 100), đo mức độ cùng phương hướng qua Cosine Similarity, tính khoảng cách độ lệch thực tế qua Euclidean Distance và Manhattan Distance, đồng thời triệt tiêu hiện tượng trùng lặp thông tin giữa các biến số tài chính nhờ Mahalanobis Distance.

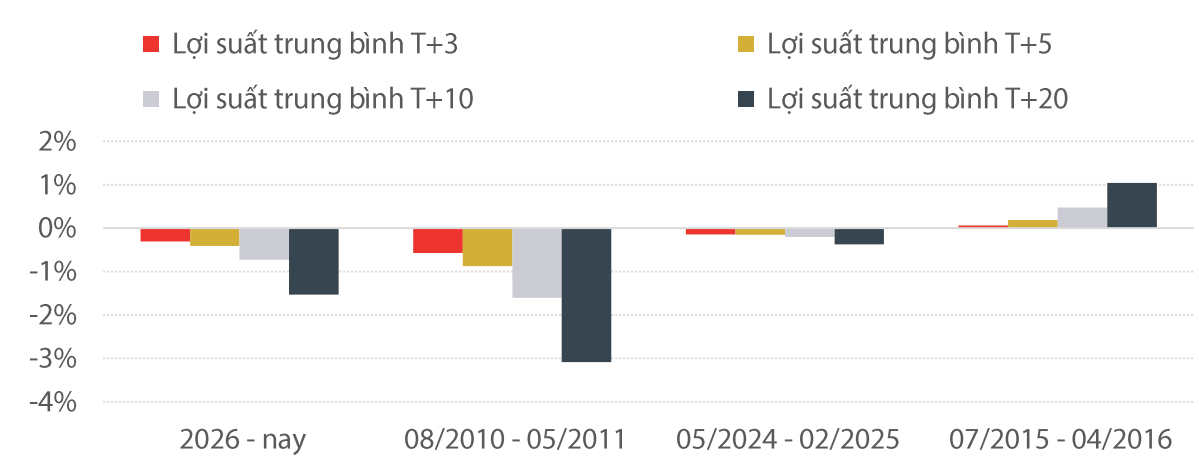
- Giai đoạn biến động này khá đặc biệt nhưng cũng có sự tương đồng nhất định về các khía cạnh với 3 giai đoạn khác trong lịch sử.
- Các giai đoạn này cũng có lợi suất trading ngắn hạn cùng với tỷ lệ thắng rất thấp nhưng điểm chung là đây đều là các giai đoạn thích hợp để tích lũy vị thế với các cổ phiếu có cơ bản tốt.
- **Điểm chung của cả 4 giai đoạn này là đây đều là các giai đoạn lãi suất huy động các kỳ hạn có xu hướng tăng.**

Hình 9: Tỷ lệ thắng trung bình các giai đoạn giống giai đoạn hiện tại



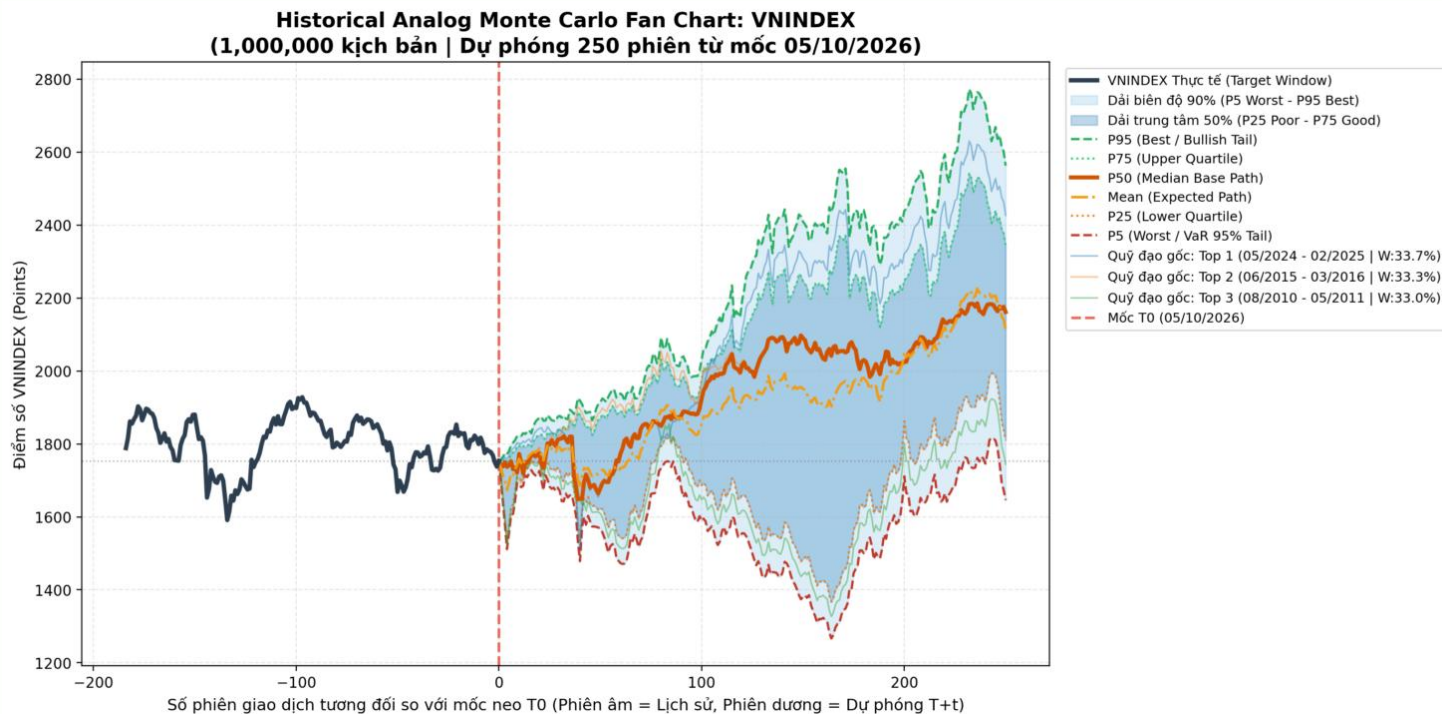
Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp. *Ghi chú: Cuối kỳ tháng 8 là ngày 15/08/2026

Hình 10: Lợi suất trung bình của các giai đoạn giống giai đoạn hiện tại



Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp. 7

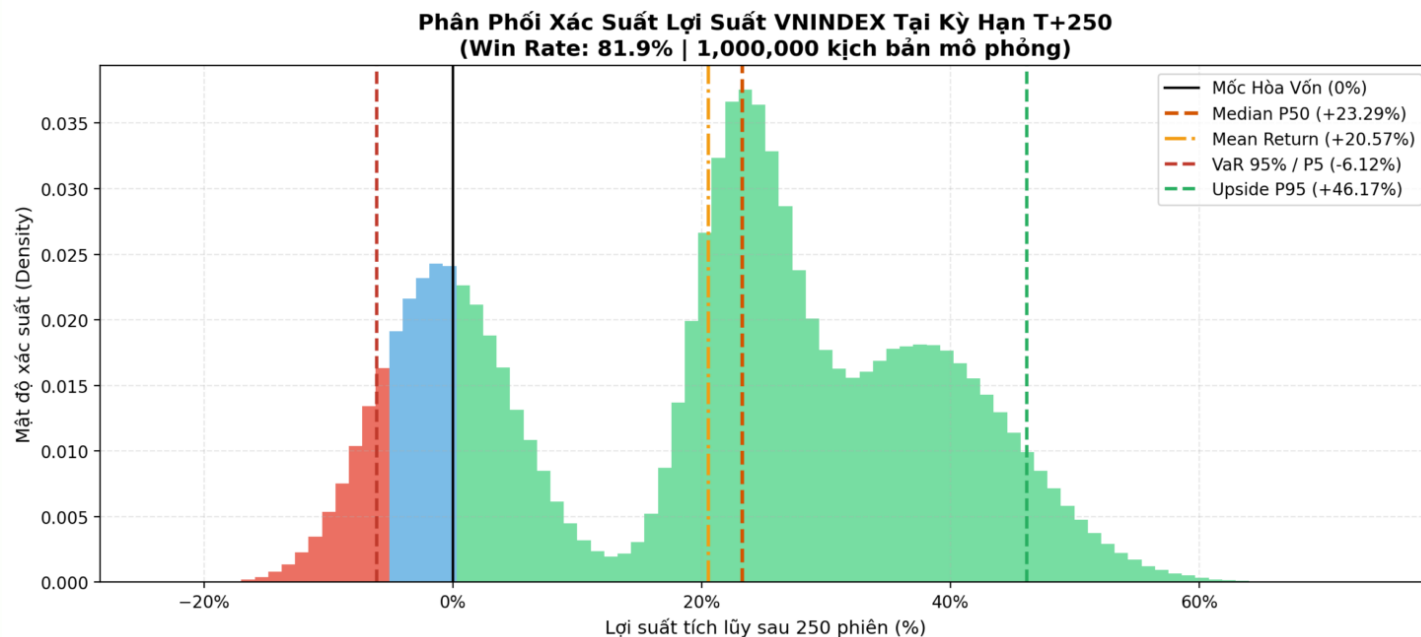
Hình 10: Giả lập biến động tương lai dựa trên các biến động của 3 giai đoạn giống nhau trong quá khứ



- Kết quả mô phỏng Historical Analog Monte Carlo cho thấy VN-Index có xác suất nghiêng về **kịch bản tích cực trong 250 phiên tới**.
- Từ vùng xuất phát khoảng **1.750 điểm**, quỹ đạo trung vị hướng tới **2.150 đến 2.200 điểm**, tương ứng mức tăng khoảng **25%**.
- **Phân phối kết quả mang tính bất đối xứng thuận lợi**: biên độ tăng tối đa ở phân vị P95 (khoảng +1.000 điểm) lớn gấp đôi biên độ giảm ở phân vị P5 (khoảng -480 điểm), **phản ánh tỷ lệ lợi nhuận trên rủi ro tương đối hấp dẫn**.
- Tuy nhiên, đường đi kỳ vọng không tuyến tính. Quỹ đạo trung vị xuất hiện giai đoạn tích lũy và điều chỉnh đầu kỳ, trong khi kịch bản bất lợi (P5) cho thấy mức sụt giảm tối đa có thể lên tới **khoảng 27%** quanh phiên thứ 165 trước khi phục hồi. **Điều này hàm ý rủi ro biến động trong kỳ đáng kể hơn rủi ro tại thời điểm kết thúc và nhà đầu tư cần có khả năng chịu đựng lỗ trong trung hạn**.
- Độ bất định gia tăng theo thời gian: khoảng tin cậy 90% tại cuối kỳ trải rộng từ 1.650 đến 2.550 điểm. **Do đó, kết quả nên được sử dụng như khung kịch bản tham chiếu thay vì mục tiêu điểm số**. Đồng thời, mô hình chỉ dựa trên ba giai đoạn tương đồng lịch sử nên độ tin cậy thống kê ở mức vừa phải và có nguy cơ thiên lệch nếu các giai đoạn này cùng thuộc một pha thị trường.
- **Về hàm ý chiến lược, kết hợp lợi thế xác suất với biến động đường đi cao, phương án phân bổ vốn dần (DCA) phù hợp hơn so với giải ngân một lần**.

Nguồn: FiinX, Bloomberg, VDSC tổng hợp. Ghi chú: **Phương pháp Historical Analog Monte Carlo dự phóng diễn biến VN-Index trong N phiên tới dựa trên các tiền lệ lịch sử thay vì giả định phân phối ngẫu nhiên theo lý thuyết**. Trước hết, hệ thống quét toàn bộ lịch sử để xác định Top 3 giai đoạn có đặc trưng thị trường tương đồng nhất với giai đoạn mục tiêu (xu hướng, biến động, độ rộng thị trường, định giá, thanh khoản), sau đó trích xuất quỹ đạo lợi suất thực tế của 250 phiên ngay sau mỗi giai đoạn này. Từ đó, mô hình thực hiện 1 triệu lượt mô phỏng: mỗi lượt lấy mẫu ngẫu nhiên một quỹ đạo lịch sử với xác suất tỷ lệ thuận với điểm tương đồng (Composite Score), rồi cộng nhiều Gaussian có biên độ bằng 25% độ biến động thực tế của chính quỹ đạo đó nhằm tạo biến thể mà vẫn bảo toàn hình thái gốc. Các quỹ đạo được cộng dồn từ điểm neo T0 để hình thành phân phối giả tương lai, từ đó trích xuất các phân vị P5, P25, P50, P75, P95 dưới dạng biểu đồ dải quạt, cùng các chỉ số rủi ro như xác suất tăng điểm, VaR 95% và CVar 95%. **Cần lưu ý kết quả mang tính xác suất có điều kiện theo dữ liệu lịch sử và phụ thuộc đáng kể vào chất lượng, số lượng của các giai đoạn tương đồng được chọn (K nhỏ làm tăng rủi ro sai lệch mẫu), do đó nên được diễn giải như một khung kịch bản tham chiếu thay vì một dự báo điểm**.

Hình 11: Phân phối xác suất của phương pháp



Nguồn: FiinX, Bloomberg. VDSC tổng hợp. Ghi chú: Các biến động của lịch sử không hàm ý sự biến động trong tương lai. Mọi kết quả dự phóng chỉ mang tính tham khảo.

- **Phân phối lợi suất sau 250 phiên cho thấy xác suất sinh lời ở mức cao: tỷ lệ thắng đạt 81,9%**, nghĩa là khoảng 4 trong 5 kịch bản mô phỏng kết thúc trên mốc hòa vốn trong thời gian 1 năm tới.
- **Lợi suất trung vị đạt +23,29% và lợi suất kỳ vọng đạt +20,57%.** Mức trung bình thấp hơn trung vị phản ánh đuôi trái của phân phối, nơi tập trung các kịch bản bất lợi kéo kỳ vọng xuống.
- Về rủi ro, VaR 95% ở mức -6,12%, tức trong **95% kịch bản, mức lỗ không vượt quá khoảng 6% sau một năm**. Trong khi đó, phân vị P95 phía thượng đạt +46,17%.
- Tỷ lệ giữa biên độ tăng và biên độ giảm xấp xỉ 7,5 lần, cho thấy cấu trúc **lợi suất trên rủi ro rất thuận lợi trong một năm tới**.
- Đáng chú ý, phân phối có dạng đa đỉnh thay vì hình chuông. Đỉnh chính nằm quanh +22% đến +28%, đỉnh phụ quanh +35% đến +40%, và một cụm nhỏ quanh vùng hòa vốn (-3% đến +3%).
- Đặc điểm này phản ánh bản chất của phương pháp: kết quả được hình thành từ một số ít quỹ đạo lịch sử (ba giai đoạn tương đồng), mỗi quỹ đạo tạo ra một cụm kết quả riêng.
- Do đó, các đỉnh không nên được hiểu là 3 “mức giá mục tiêu” có ý nghĩa kinh tế độc lập, mà là dấu hiệu cho thấy kết quả phụ thuộc nhiều vào chất lượng và tính đại diện của các tiền lệ được chọn.

Xác suất sinh lời cải thiện rõ từ 90 phiên trở đi

Số phiên sắp tới	Xác suất lợi suất > 0%	Lợi suất trung vị	Lợi suất trung bình	Xác suất lợi suất > 5%	Xác suất lợi suất > 10%
3	37,85%	-0,2%	-3,0%	0,0%	0,0%
5	30,52%	-0,7%	-3,4%	0,0%	0,0%
10	62,45%	1,1%	0,3%	0,7%	0,0%
15	54,81%	0,2%	0,9%	4,1%	0,0%
20	77,10%	1,2%	2,0%	17,3%	0,0%
30	69,05%	3,5%	2,1%	23,0%	0,2%
45	33,96%	-4,1%	-1,8%	27,4%	0,1%
60	55,78%	1,2%	-1,1%	35,7%	8,1%
90	78,61%	7,1%	6,7%	58,8%	39,1%
250	81,90%	23,3%	20,6%	72,1%	68,0%

Rủi ro tập trung ở ngắn hạn; lợi thế xác suất xuất hiện rõ từ 90 phiên.

3-5 PHIÊN
30,52-37,85%
xác suất sinh lời

90 PHIÊN
78,61%
xác suất sinh lời

250 PHIÊN
81,90%
xác suất sinh lời

Bảng Tổng Hợp Top 10 Cổ Phiếu Đồng Thuận Mua

Chốt phiên 14/10/2026

Mã CK	Ngành cốt lõi	Số CTCK khuyến nghị Mua/Tổng CTCK theo dõi	Giá thị trường	Mục tiêu trung vị	Upside
HPG	Thép & Vật liệu xây dựng	17 / 21 CTCK	20.800 đ	31.437 đ	+51,1%
MBB	Ngân hàng thương mại	17 / 21 CTCK	19.350 đ	25.550 đ	+32,0%
MWG	Bán lẻ tiêu dùng cá nhân	16 / 18 CTCK	73.500 đ	104.250 đ	+41,8%
TCB	Ngân hàng thương mại	16 / 20 CTCK	33.000 đ	40.650 đ	+23,2%
FPT	Công nghệ thông tin & AI	14 / 16 CTCK	57.100 đ	88.000 đ	+54,1%
VPB	Ngân hàng thương mại	13 / 16 CTCK	24.350 đ	34.500 đ	+41,7%
DCM	Hóa chất & Phân bón	12 / 16 CTCK	34.100 đ	41.300 đ	+21,1%
VCB	Ngân hàng thương mại	11 / 15 CTCK	56.300 đ	75.000 đ	+33,2%
ACB	Ngân hàng thương mại	10 / 14 CTCK	20.450 đ	27.000 đ	+32,0%
GMD	Cảng biển & Logistics	11 / 21 CTCK	53.000 đ	89.350 đ	+68,6%

Nguồn: Widata. VDSC tổng hợp từ tháng 7/2026 – tháng 10/2026

Nhận định chung: Nhóm Ngân hàng chiếm ưu thế với 5 đại diện (MBB, TCB, VPB, VCB, ACB) nhờ định giá hấp dẫn và chất lượng tài sản vững chắc. Các nhóm cổ phiếu chu kỳ và sản xuất (HPG, DCM, MWG, GMD) sở hữu tiềm năng tăng giá dẫn đầu (upside từ 30% đến trên 50%) nhờ các cú hích tăng trưởng công suất và bàn giao dự án.

HPG
CTCP Tập đoàn Hòa Phát

Ngành: Thép & Vật liệu xây dựng | Sàn HOSE

Đồng thuận CTCK: 17 / 21 Mua

+51,1% Upside

KHUNG ĐỊNH GIÁ

Giá thị trường (14/10/2026)

20.800 đ

Giá mục tiêu trung vị

31.437 đ

Dự phóng LNST 2026 ở mức trung vị thị trường

22.000 - 25.900 tỷ (+68%)

CHẤT XÚC TÁC CHÍNH

Đưa Dung Quất 2 vào vận hành thương mại;
 áp thuế chống bán phá giá HRC; sản xuất
 thép đường ray cao tốc từ 2027.

1. Cú hích công suất lịch sử từ Khu liên hợp Dung Quất 2

Hòa Phát chính thức bước vào chu kỳ tăng trưởng lợi nhuận mới khi dự án Dung Quất 2 hoàn tất và đi vào vận hành thương mại giai đoạn 2026–2027. Dự án giúp bổ sung 5,6 triệu tấn thép cuộn cán nóng (HRC) chất lượng cao mỗi năm, đưa HRC trở thành động lực dẫn dắt sản lượng lớn nhất (ước đạt 2,15 triệu tấn/quý). Quy mô vượt trội giúp doanh nghiệp mở rộng thị phần nội địa và xuất khẩu, đồng thời chuẩn bị tham gia cung cấp thép ray cho dự án đường sắt tốc độ cao từ năm 2027.

2. Phục hồi nhu cầu hạ tầng & Lợi thế phòng vệ thương mại

Nhu cầu tiêu thụ thép xây dựng và thép công nghiệp phục hồi mạnh mẽ nhờ sự bứt phá giải ngân đầu tư công tại các đại dự án hạ tầng (sân bay Long Thành, các tuyến cao tốc Bắc - Nam, đường vành đai) cùng sự ảm lại của thị trường bất động sản dân dụng. Đặc biệt, việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với thép HRC nhập khẩu từ Trung Quốc tạo lá chắn bảo vệ vững chắc cho sản lượng tiêu thụ và giá bán của HPG tại thị trường nội địa.

3. Biên lợi nhuận bứt phá nhờ chuỗi giá trị khép kín & Chi phí hạ nhiệt

Biên lợi nhuận gộp cải thiện rõ nét nhờ giá nguyên liệu đầu vào chính (quặng sắt, than cốc) duy trì ở mức thấp, kết hợp cùng lợi thế quy mô sản xuất lò cao khép kín tối ưu hóa điện than thu hồi. Năm 2026, doanh thu hợp nhất được thị trường dự báo ở mức trung vị đạt 197.000 - 210.000 tỷ đồng (+26% YoY) và lợi nhuận sau thuế cổ đông mẹ đạt 22.000 - 25.900 tỷ đồng (+68% YoY).

MBB

Ngân hàng TMCP Quân Đội

Ngành: Ngân hàng thương mại | Sàn HOSE

Đồng thuận CTCK: 17 / 21 Mua

+32,0% Upside

KHUNG ĐỊNH GIÁ

Giá thị trường (14/10/2026)

19.350 đ

Giá mục tiêu trung vị

25.550 đ

Dự phóng LNTT 2026 ở mức trung vị thị trường

40.312 tỷ đ (+17,6%)

CHẤT XÚC TÁC CHÍNH

Tăng vốn điều lệ vượt 100k tỷ; room tín dụng
nới lỏng ~30% từ việc nhận chuyển giao
OceanBank; ROE đứng top ngành (>20%).

1. Lợi thế hạn mức tín dụng vượt trội (~30%) từ chuyển giao bắt buộc

MBB sở hữu lợi thế cạnh tranh khi được Ngân hàng Nhà nước ưu tiên cấp hạn mức tăng trưởng tín dụng lên tới 30% trong năm 2026 nhờ vai trò nòng cốt tham gia tái cơ cấu chuyển giao bắt buộc ngân hàng Đại Dương (OceanBank). Tăng trưởng tín dụng của ngân hàng tập trung mạnh mẽ vào nhóm khách hàng doanh nghiệp quốc phòng, nhà thầu dự án hạ tầng trọng điểm và các chuỗi cung ứng lớn, đảm bảo dòng vốn giải ngân an toàn với tốc độ cao hơn gấp đôi bình quân toàn ngành.

2. Lợi thế từ nền tảng công nghệ & Tỷ lệ CASA duy trì cao

Với nền tảng công nghệ số tiên tiến, MBB hiện sở hữu tệp người dùng khổng lồ hơn 38 triệu khách hàng cá nhân và doanh nghiệp. Sức hút từ nền tảng số giúp MB duy trì tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn (CASA) quanh ngưỡng 37–40%, nằm trong top 2 toàn hệ thống. Nguồn vốn rẻ này là chìa khóa then chốt giúp ngân hàng bảo vệ biên lãi thuần (NIM ~3,8%) trước áp lực chi phí huy động, đồng thời thúc đẩy thu nhập ngoài lãi thông qua hệ sinh thái tài chính phong phú gồm MBS, MCredit và MB Ageas Life.

3. Kế hoạch tăng vốn lịch sử củng cố bộ đệm CAR & ROE trên 20%

Kế hoạch tăng vốn điều lệ lên trên 100.000 tỷ đồng củng cố vững chắc hệ số an toàn vốn (CAR >11,5%), mở rộng dư địa mở rộng bảng cân đối kế toán. Lợi nhuận trước thuế năm 2026 được thị trường dự báo ở mức trung vị đạt 40.312 tỷ đồng (+17,6% YoY) trước khi vươn tới mốc gần 48.000 tỷ đồng vào năm 2027.

MWG
CTCP Đầu tư Thế giới Di động

Ngành: Bán lẻ hàng tiêu dùng cá nhân | Sàn HOSE

KHUNG ĐỊNH GIÁ

Giá thị trường (14/10/2026)

73.500 đ

Giá mục tiêu trung vị

104.250 đ

Dự phóng LNST 2026 ở mức trung vị của thị trường

11.378 - 11.676 tỷ (+66% yoy)

CHẤT XÚC TÁC CHÍNH

Bách Hóa Xanh có lãi bền vững & Bắc tiến mở hơn 1.000 điểm bán; lộ trình xóa lỗ lũy kế và tiến tới IPO độc lập vào 2028.

1. Bách Hóa Xanh sinh lời toàn diện & Chiến dịch Bắc tiến mở rộng

Chuỗi Bách Hóa Xanh (BHX) đã chính thức vượt qua điểm hòa vốn và bước vào chu kỳ tăng trưởng lợi nhuận bền vững khi 100% các cửa hàng mở mới đều đạt lợi nhuận dương ngay từ quý đầu hoạt động. Kế hoạch mở mới hơn 1.000 cửa hàng tại thị trường miền Bắc đang được triển khai thần tốc nhằm giành thị phần từ chợ truyền thống. Doanh thu BHX kỳ vọng đóng góp hơn 45.000 tỷ đồng, hướng tới xóa sạch lỗ lũy kế vào năm 2027 và xúc tiến kế hoạch IPO mang lại giá trị gia tăng khổng lồ.

2. Chuỗi ICT/CE hồi phục mạnh với chu kỳ AI & Tái cấu trúc tinh gọn

Thế Giới Di Động và Điện Máy Xanh ghi nhận sự phục hồi ngoạn mục nhờ sức mua tăng mạnh từ làn sóng nâng cấp smartphone và máy tính tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI), tiêu biểu là lượng đặt trước kỷ lục của các dòng flagship như iPhone 18. Sau chiến dịch đóng cửa các điểm bán không hiệu quả và tối ưu hóa hệ thống logistics, chi phí bán hàng giảm sâu đã đẩy biên lợi nhuận ròng của tập đoàn tăng vọt lên mức 5,6%, củng cố vị thế cỗ máy tạo tiền mặt dồi dào.

3. Động lực mới từ Erablue quốc tế & Lợi nhuận tăng trưởng +66%

Liên doanh điện máy Erablue tại Indonesia tiếp tục bứt phá về doanh thu trên từng điểm bán và nhân rộng mô hình ra toàn quốc, khẳng định năng lực mở rộng ra nước ngoài thành công của MWG. Năm 2026, doanh thu hợp nhất được thị trường dự báo ở mức trung vị vượt 205.000 tỷ đồng (+30% YoY) và lợi nhuận sau thuế công ty mẹ đạt 11.378 - 11.676 tỷ đồng, tăng trưởng đột phá 60%-66% so với năm 2025.

TCB **Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam**

Ngành: Ngân hàng thương mại | Sàn HOSE

Đồng thuận CTCK: 16 / 20 Mua)

+23,2% Upside

KHUNG ĐỊNH GIÁ

Giá thị trường (14/10/2026)

33.000 đ

Giá mục tiêu trung vị

40.650 đ

Bộ đệm vốn an toàn (CAR)

15,0% (Top 1 ngành)

CHẤT XÚC TÁC CHÍNH

Phục hồi thị trường TPDN; tài trợ các siêu dự án hạ tầng (sân bay Gia Bình); thưởng cổ phiếu 50% cải thiện thanh khoản.

1. Tăng trưởng tín dụng chọn lọc & Đột phá từ đại dự án hạ tầng

Techcombank duy trì tốc độ tăng trưởng tín dụng ấn tượng (~18-20%) nhờ tập trung vào hai mũi nhọn: tín dụng doanh nghiệp xây dựng, hạ tầng hưởng lợi từ đầu tư công và tín dụng bán lẻ (cho vay mua nhà phân khúc ở thực, tín dụng cá nhân, tài trợ chuỗi SME). Đáng chú ý, việc ngân hàng tham gia dàn xếp vốn và tài trợ toàn diện cho dự án sân bay quốc tế Gia Bình mở ra tiềm năng cung cấp dịch vụ ngân hàng đầu tư và thu xếp tín dụng dài hạn quy mô hàng tỷ USD.

2. Lợi thế từ thu nhập ngoài lãi & Đóng góp của mảng trái phiếu từ TCBS

Thu nhập phí thuần (NFI) tiếp tục là động lực phân hóa TCB với phần còn lại của ngành ngân hàng. Công ty chứng khoán TCBS duy trì thị phần tư vấn phát hành và giao dịch trái phiếu doanh nghiệp dẫn đầu thị trường. Khi khung pháp lý TPDN hoàn thiện và thị trường bất động sản ấm lại, nguồn thu từ phí bảo lãnh, phí quản lý gia sản và hoạt động ngân hàng đầu tư tăng tốc mạnh mẽ, đóng góp trên 25% vào tổng thu nhập hoạt động (TOI).

3. Nền tảng CASA ~40% và bộ đệm an toàn vốn vững chắc nhất

Tỷ lệ CASA của TCB vững vàng quanh mốc 40% nhờ hệ thống giải pháp thanh toán thông minh và tài khoản sinh lời tự động, giúp ngân hàng duy trì chi phí vốn thuộc nhóm thấp nhất hệ thống. Bên cạnh đó, hệ số CAR đạt gần 15% (theo chuẩn Basel III) tạo ra bộ đệm phòng vệ rủi ro kiên cố. Sau đợt phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 50%, thanh khoản cổ phiếu TCB tăng vọt, thu hút mạnh mẽ dòng vốn ngoại với kỳ vọng P/B tái định giá về 1.3x.

KHUNG ĐỊNH GIÁ

Giá thị trường (14/10/2026)

57.100 đ

Giá mục tiêu trung vị

88.000 đ

Doanh thu ký mới nước ngoài

Tăng trưởng +32% YoY

CHẤT XÚC TÁC CHÍNH

Đầu tư AI Factory hợp tác NVIDIA; hợp đồng chuyển đổi số hàng trăm triệu USD tại Nhật Bản & EU; mở rộng FPT Education.

1. Bùng nổ chuyển đổi số toàn cầu & Nguồn việc kỷ lục (+32%)

FPT duy trì đà tăng tốc mạnh mẽ tại thị trường xuất khẩu phần mềm với giá trị hợp đồng ký mới tăng trưởng hơn 32% so với cùng kỳ trong 6 tháng đầu năm 2026. Đặc biệt, doanh thu tại hai thị trường chiến lược là Nhật Bản và Châu Âu (EU) ghi nhận mức tăng trưởng bứt phá lần lượt đạt 22% và 40%. Nhu cầu chuyển đổi kiến trúc hệ thống số, hiện đại hóa dữ liệu đám mây (Cloud) và tự động hóa quy trình nghiệp vụ cho các tập đoàn toàn cầu giúp FPT giành được liên tiếp nhiều hợp đồng quy mô trên 100 triệu USD.

2. Trụ cột Trí tuệ Nhân tạo (AI) hợp tác chiến lược cùng NVIDIA

Chiến lược định vị "AI-First" của FPT đang thu hút dòng vốn đầu tư lớn từ các tổ chức toàn cầu. Nhà máy AI (AI Data Factory) hợp tác cùng NVIDIA đi vào vận hành giúp cung cấp hạ tầng tính toán siêu tốc độ GPU cho các doanh nghiệp trong khu vực. Tại thị trường nội địa, mảng CNTT ghi nhận lợi nhuận tăng gấp đôi nhờ đẩy mạnh giải pháp số hóa cho khối tài chính ngân hàng và các đề án Chính phủ số, tạo động lực kép cho cả doanh thu trong và ngoài nước.

3. Hệ sinh thái Viễn thông - Giáo dục mang lại dòng tiền bền vững

Mảng Viễn thông duy trì tỷ suất lợi nhuận hai chữ số ổn định nhờ trung tâm dữ liệu (Data Center) và dịch vụ băng rộng. Trong khi đó, khối Giáo dục FPT tiếp tục tăng trưởng trên 20%/năm, đào tạo trực tiếp nguồn kỹ sư AI và bán dẫn cho tập đoàn. Lợi nhuận sau thuế năm 2026 được thị trường dự báo ở mức trung vị đạt 10.800 tỷ đồng (+15% YoY) và duy trì CAGR trên 15% đến 2030.

VPB **Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng**

Ngành: Ngân hàng thương mại | Sàn HOSE

Đồng thuận CTCK: **13 / 16 Mua**

+41,7% Upside

KHUNG ĐỊNH GIÁ

Giá thị trường (14/10/2026)

24.350 đ

Giá mục tiêu trung vị

34.500 đ

Dự phóng Lợi nhuận 2026 trung vị của thị trường

38.800 - 41.250 tỷ (+35%)

CHẤT XÚC TÁC CHÍNH

Tăng trưởng tín dụng dẫn đầu ngành (+35%);
phát hành riêng lẻ 5% cho đối tác ngoại; FE
Credit & VPBankS bù đắp lợi nhuận.

1. Dẫn đầu toàn ngành về tốc độ mở rộng quy mô tín dụng (+35%)

VPB khẳng định vị thế ngân hàng tư nhân dẫn đầu về tốc độ mở rộng dư nợ với mức tăng trưởng tín dụng hợp nhất dự phóng lên tới 33–35% trong năm 2026. Động lực chính đến từ chiến lược tài trợ chuyên sâu vào các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), nhóm nhà phân phối chuỗi bán lẻ, xây dựng công nghiệp và sự hồi phục mạnh mẽ của phân khúc vay mua ô tô, vay tiêu dùng cá nhân. Khả năng mở rộng quy mô tín dụng nhanh chóng giúp bù đắp áp lực chi phí vốn trên bảng cân đối kế toán.

2. Hệ sinh thái tài chính đa năng bùng nổ & CIR thấp kỷ lục (22,5%)

Mô hình tập đoàn tài chính đa năng phát huy tối đa sức mạnh khi các công ty con đóng góp đột biến vào thu nhập ngoài lãi. VPBankS liên tục dẫn đầu mảng cho vay ký quỹ (margin) và tư vấn ngân hàng đầu tư, trong khi công ty bảo hiểm số OPES duy trì đà tăng trưởng phí bảo hiểm vượt bậc. Song song đó, công ty tài chính tiêu dùng FE Credit hoàn tất chu kỳ tái cơ cấu nợ xấu và quay trở lại quỹ đạo sinh lời, kết hợp cùng hiệu quả quản trị vượt trội đưa tỷ lệ CIR về mức kỷ lục 22,5%.

3. Động lực phát hành riêng lẻ đối tác chiến lược nước ngoài

Kế hoạch phát hành riêng lẻ 5% cổ phần cho nhà đầu tư tài chính quốc tế vào cuối năm 2026 - đầu năm 2027 tiếp tục là chất xúc tác định giá đặc biệt quan trọng, củng cố thêm tỷ lệ an toàn vốn CAR vốn đã rất dồi dào nhờ đối tác SMBC. Lợi nhuận trước thuế năm 2026 được thị trường dự báo ở mức trung vị đạt mốc kỷ lục 38.800 - 41.253 tỷ đồng (+27-35% YoY).

KHUNG ĐỊNH GIÁ

Giá thị trường (14/10/2026)

34.100 đ

Giá mục tiêu trung vị

41.300 đ

Tỷ suất cổ tức tiền mặt

6,0% - 8,0% / năm

CHẤT XÚC TÁC CHÍNH

Xuất khẩu Urê lập đỉnh mới; áp thuế VAT 5% phân bón giúp khấu trừ chi phí; đảm bảo an ninh nguồn khí mỏ Nam Du – U Minh.

1. Sản lượng xuất khẩu Urê kỷ lục giữa tình trạng khan hiếm toàn cầu

DCM tận dụng triệt để cơ hội thắt chặt nguồn cung phân bón thế giới khi Trung Quốc siết chặt hạn ngạch xuất khẩu và các nhà máy châu Âu gặp khó khăn về chi phí khí đốt. Sản lượng xuất khẩu Urê của Phân bón Cà Mau tăng trưởng 28%–38%, mở rộng thị phần tại Ấn Độ, Campuchia và các thị trường Nam Mỹ. Giá bán bình quân neo cao giúp biên lợi nhuận gộp mảng urê duy trì quanh mức 26–27%, bù đắp cho nhu cầu nội địa chịu tác động thời tiết.

2. Đa dạng hóa chuỗi giá trị sang NPK & Hưởng lợi thuế VAT mới

Chiến lược chuyển dịch cơ cấu sản phẩm đang phát huy hiệu quả khi mảng phân bón NPK và kinh doanh phân bón tự doanh tăng trưởng 11,2%/năm, chiếm gần 40% doanh thu giúp giảm thiểu tính chu kỳ của urê thuần túy. Đặc biệt, việc luật thuế VAT mới chính thức áp thuế suất 5% đối với mặt hàng phân bón giúp DCM được hoàn thuế giá trị gia tăng đầu vào của thiết bị và chi phí khí hàng năm ước tính 300–400 tỷ đồng, tạo cú hích trực tiếp vào lợi nhuận ròng.

3. An ninh nguồn khí dài hạn & Bảng cân đối tiền mặt dồi dào

Triển vọng dài hạn được bảo đảm nhờ phương án tiếp nhận nguồn khí mới từ mỏ Nam Du – U Minh (chiếm 60% nhu cầu khí từ năm 2029) kết hợp nguồn khí Lô B với cơ chế giá khí ổn định. Năm 2026, doanh thu được thị trường dự báo ở mức trung vị đạt 19.500 - 20.600 tỷ đồng và LNST đạt 2.650 - 2.930 tỷ đồng (+36–52% YoY). Doanh nghiệp sở hữu lượng tiền gửi ròng dồi dào, tỷ lệ nợ vay gần như bằng 0 và tỷ suất cổ tức tiền mặt hấp dẫn 6–8%/năm.

VCB Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Ngành: Ngân hàng thương mại | Sàn HOSE

Đồng thuận CTCK: 11 / 15 Mua

+33,2% Upside

KHUNG ĐỊNH GIÁ

Giá thị trường (14/10/2026)

56.300 đ

Giá mục tiêu trung vị

75.000 đ

Tỷ lệ nợ xấu (NPL)

0,61% (Thấp nhất hệ thống)

CHẤT XÚC TÁC CHÍNH

Phát hành riêng lẻ 6,5% vốn cho cổ đông chiến lược nước ngoài; giảm 50% dự trữ bắt buộc; chất lượng tài sản kiên cố nhất.

1. Chất lượng tài sản số 1 toàn hệ thống với tỷ lệ nợ xấu ~0,6%

Vietcombank tiếp tục củng cố vị thế ngân hàng chuẩn mực nhất Việt Nam với chất lượng tài sản tốt. Tỷ lệ nợ xấu (NPL) được kiểm soát ở mức cực thấp 0,61%, trong khi tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) vượt trên 230%, tạo lớp đệm dự phòng rủi ro vững chắc nhất ngành. Danh mục tín dụng của VCB hầu như không bị ảnh hưởng bởi biến động chu kỳ bất động sản hay trái phiếu doanh nghiệp, giúp ngân hàng duy trì chi phí tín dụng thấp kỷ lục.

2. Ưu đãi chính sách đặc biệt & Chi phí huy động vốn thấp nhất

Việc hoàn tất chuyển giao bắt buộc ngân hàng yếu kém mang lại cho VCB các đặc quyền cơ chế đặc biệt: được giao room tín dụng cao hơn bình quân ngành và được giảm tới 50% tỷ lệ dự trữ bắt buộc tại NHNN. Sự nới lỏng này giúp giải phóng hàng chục nghìn tỷ đồng thanh khoản chi phí thấp để đẩy mạnh cho vay trung dài hạn sinh lời cao, qua đó mở rộng biên lãi thuần (NIM) bất chấp bối cảnh cạnh tranh huy động gay gắt.

3. Xúc tác phát hành riêng lẻ 6,5% & Lợi nhuận kỷ lục 51.600 tỷ

Kế hoạch phát hành riêng lẻ 6,5% cổ phần cho đối tác chiến lược nước ngoài cùng phương án trả cổ tức bằng cổ phiếu quy mô lớn sẽ nâng vốn điều lệ và CAR của VCB tiệm cận các ngân hàng hàng đầu khu vực theo chuẩn Basel III. Năm 2026, lợi nhuận trước thuế được thị trường dự báo ở mức trung vị chạm mốc lịch sử 51.631 tỷ đồng (+17% YoY).

KHUNG ĐỊNH GIÁ

Giá thị trường (14/10/2026)

20.450 đ

Giá mục tiêu trung vị

27.000 đ

Tỷ lệ CIR hoạt động

32,5% (Tối ưu hàng đầu)

CHẤT XÚC TÁC CHÍNH

Cơ chế xét lại lãi suất nhanh (93% dư nợ <3 tháng) giúp NIM phục hồi; quản trị rủi ro nợ xấu sạch quanh 1%; ROE duy trì >20%.

1. Biên lãi thuần (NIM) phục hồi mạnh mẽ nhờ cơ chế định giá linh hoạt

ACB sở hữu bảng cân đối tài sản có độ nhạy lãi suất rất cao với 93,3% danh mục cho vay được định kỳ xét lại lãi suất trong thời gian dưới 3 tháng. Cơ chế linh hoạt này cho phép ngân hàng nhanh chóng cải thiện lợi suất tài sản sinh lời khi mặt bằng lãi suất tăng, bảo vệ biên lãi thuần (NIM) dự báo hồi phục lên 2,97%. Bên cạnh đó, ACB đã đa dạng hóa thành công cấu trúc vốn thông qua phát hành giấy tờ có giá và huy động các khoản vay hợp vốn quốc tế chi phí thấp.

2. Khẩu vị rủi ro thận trọng & Tài sản sạch không dính nợ xấu TPDN

ACB nổi tiếng với văn hóa quản trị rủi ro chuẩn mực, tập trung vào phân khúc cho vay bán lẻ và SME với tài sản bảo đảm bằng bất động sản định giá thận trọng. Ngân hàng không đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp rủi ro, giúp tỷ lệ nợ xấu luôn giữ vững quanh mức 1,03% và tỷ lệ bao phủ nợ xấu đạt gần 110%. Sự trong sạch của bảng cân đối kế toán giúp ACB tránh được áp lực trích lập dự phòng đột biến, bảo toàn tối đa lợi nhuận ròng.

3. Hiệu quả vận hành tốt (CIR 32,5%) & ROE trên 20%

Tối ưu hóa quy trình nhờ số hóa mạnh mẽ giúp tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR) duy trì ở mức tối ưu 32,5%. Năm 2026, lợi nhuận trước thuế được thị trường dự báo ở mức trung vị đạt 22.870 tỷ đồng (+17,1% YoY), duy trì tỷ suất sinh lời ROE trên 20% liên tục qua nhiều năm.

GMD
CTCP Tập đoàn Gemadept

Ngành: Khai thác Cảng biển & Logistics | Sàn HOSE

KHUNG ĐỊNH GIÁ

Giá thị trường (14/10/2026)

53.000 đ

Giá mục tiêu trung vị

89.350 đ

Tăng trưởng sản lượng cảng

+25% - 30% YoY

CHẤT XÚC TÁC CHÍNH

Đưa Gemalink giai đoạn 2 & Nam Đình Vũ giai đoạn 3 vào khai thác; hưởng lợi từ việc điều chỉnh tăng biểu giá bốc dỡ cảng biển.

1. Vị thế độc tôn tại cụm cảng nước sâu Gemalink & Cửa ngõ giao thương

Gemadept giữ vị thế nhà khai thác cảng biển tư nhân lớn nhất Việt Nam với hệ thống cảng trải dài từ Bắc vào Nam. Điểm nhấn chiến lược là siêu cảng nước sâu Gemalink (Cái Mép - Thị Vải), cảng nước sâu quy mô hàng đầu khu vực có khả năng tiếp nhận các tàu mẹ trọng tải lớn nhất thế giới đi thẳng tuyến Mỹ và Châu Âu. Việc mở rộng Gemalink giai đoạn 2 nâng gấp đôi công suất lên 3 triệu TEU/năm, đón trọn làn sóng dịch chuyển sản xuất công nghiệp toàn cầu và tăng trưởng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam.

2. Đòn bẩy tăng giá dịch vụ bốc dỡ container & Cụm cảng Nam Đình Vũ

Tại miền Bắc, cụm cảng Nam Đình Vũ (Hải Phòng) tiếp tục vận hành với hiệu suất cao sau khi mở rộng các giai đoạn tiếp theo, củng cố thị phần kiểm soát trên 25% khu vực hạ lưu sông Cấm. Đặc biệt, kỳ vọng điều chỉnh tăng khung giá sàn bốc dỡ container cảng biển theo cơ chế quản lý giá mới sẽ tạo cú hích trực tiếp cải thiện biên lợi nhuận gộp mảng cảng biển từ 38% lên trên 45%, do biểu giá bốc dỡ của Việt Nam hiện vẫn đang thấp hơn 30–50% so với bình quân các nước ASEAN.

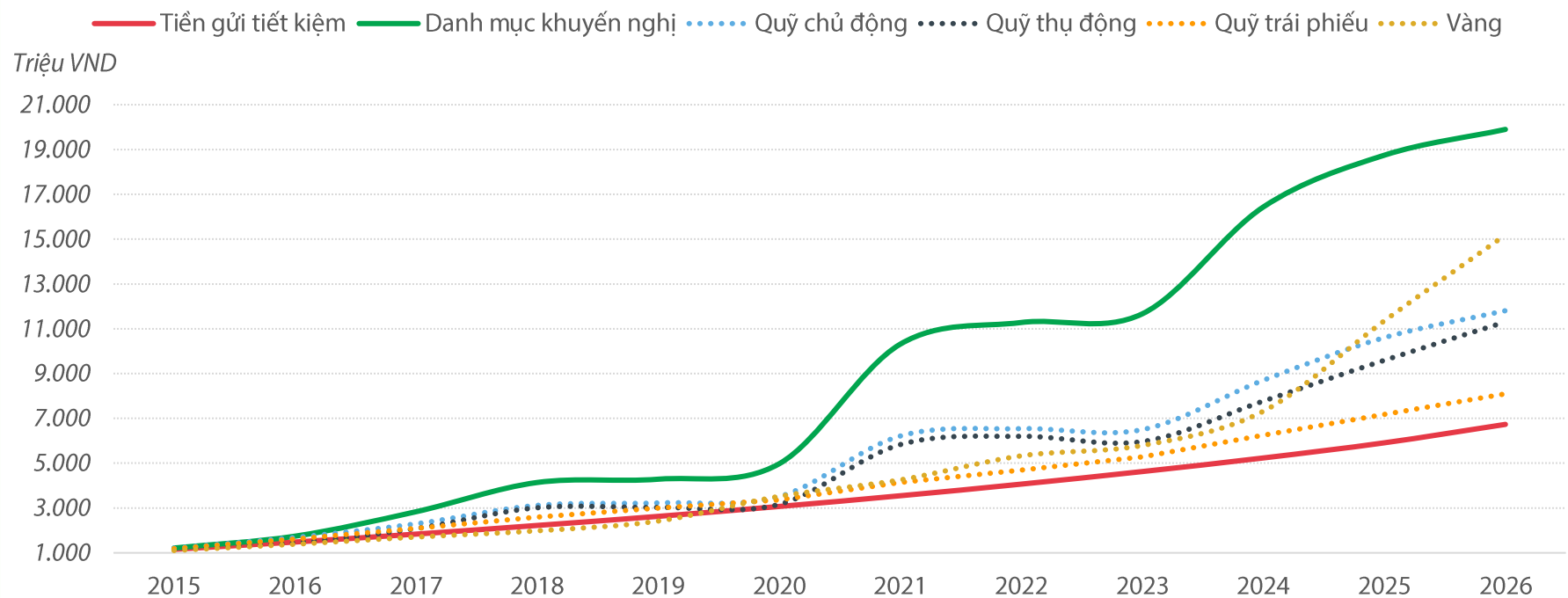
3. Chiến lược thoái vốn tài sản phi cốt lõi & Cấu trúc tài chính tinh gọn

GMD tiếp tục chiến lược tái cấu trúc tập trung cao độ vào hai trụ cột Cảng biển và Logistics bằng cách đẩy mạnh thoái vốn khỏi các mảng phụ trợ (như dự án cao su tại Campuchia và bất động sản). Dòng tiền hồi hương lớn giúp tập đoàn tăng tỷ lệ tiền mặt so với số nợ ngắn hạn, cải thiện hơn sức khỏe tài chính.

Điều kiện giả lập

- Thời gian: **01/01/2015 – 05/10/2026**.
- Số vốn ban đầu: **1 tỷ đồng**.
- Số vốn bỏ vào hàng tháng: **20 triệu**
- Tăng trưởng số vốn bỏ vào hàng năm: **5%**
- Tiền gửi ngân hàng: **Lãi suất 6-9%/năm, tính lãi hàng quý**.
- Quỹ chủ động: quỹ VEOF và DCDS chia đều tỷ trọng
- Quỹ thụ động: FUEVFNVD, FUEVN100, E1VFN30 chia đều tỷ trọng
- Quỹ trái phiếu: Quỹ VFF, DCBF, DCIP chia đều tỷ trọng
- Danh mục vàng: 100% vàng SJC giá bán ra.
- **Danh mục khuyến nghị: 10 cổ phiếu chia đều tỷ trọng.**

Hình 12: Thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV) của các danh mục khác nhau trong 12 năm



Nguồn: FinproX, VDSC tổng hợp.

- Về dài hạn nếu đủ kỷ luật và chỉ chọn 10 cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị hiện tại thì lợi suất sẽ rất vượt trội so với các chiến lược khác.
- 10 cổ phiếu này đều là các cổ phiếu có ban quản trị tốt với một bảng cân đối kế toán lành mạnh và đã xây dựng được một vị thế vững chắc trong môi trường kinh doanh của mình. 12 năm qua 10 công ty này đều đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển chung của nền kinh tế trong nước nên họ hoàn toàn có thể tiếp tục làm điều đó trong 12 năm nữa.
- Mức giá của 10 công ty này đang ở mức rất hấp dẫn và được thị trường nhìn nhận đang có mức upside rất cao. **Điều kiện thị trường hiện tại rất thích hợp để tích lũy những cổ phiếu như 10 công ty này.**

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ
Tầng 1 đến Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vds.com.vn
🌐 www.vdsc.com.vn 📠 MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI
Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, 02 Tôn Thất Tùng, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

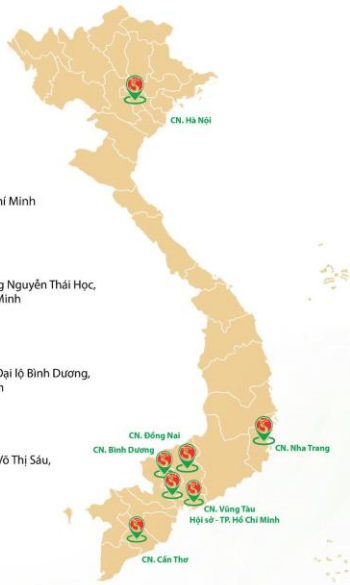
CHI NHÁNH NHA TRANG
Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, 76 Quang Trung, Phường Nha Trang, Thành phố Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ
Tầng 8, Tòa nhà Sacombank, 95-97-99 Võ Văn Tấn, Phường Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU
Tầng 2 Tòa nhà VCCI Building, 155 đường Nguyễn Thái Học, Phường Tam Thăng, Thành phố Hồ Chí Minh
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG
Tầng 3 Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI
Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, 53-55 đường Võ Thị Sáu, Phường Trăn Biên, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



DỊCH VỤ PHÂN TÍCH & TƯ VẤN ĐẦU TƯ
TỐT NHẤT VIỆT NAM 2025
GIẢI THƯỞNG GLOBAL BANKING & FINANCE

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**